

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**
Bản án số: 41/2024/HS-ST
Ngày 08/11/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK – TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Y Mung Niê.
2. Ông Nguyễn Ngọc Thọ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Đạt- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa: Ông Y Đum Kpă - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2024/QĐXXST-HS ngày 23/10/2024 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Đặng Thị Ph**, sinh ngày 31/8/1981, tại tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 10, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Trọng Ch, sinh năm 1949 và Mẹ: Trần Thị Th, sinh năm 1952. Bị cáo có 05 người con; con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2024.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Đặng Thị Ph đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn chấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/10/2024 đến nay. - Có mặt tại phiên tòa.

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Dương Gia H – vắng mặt
Địa chỉ: TDP 10, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.
2. Ngân Hoài N – vắng mặt
Địa chỉ: Thôn N, xã Ch, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.
3. Nguyễn Đức H – vắng mặt

Địa chỉ: Thôn 2B, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

4. Hoàng Thị H- vắng mặt

Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông

- *Người làm chứng:*

+ Ông Lê Quang H- vắng mặt

Địa chỉ: Tổ dân phố 10, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

+ Ông Nguyễn Hồng H- vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố 9, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 10/01/2024, Đặng Thị Ph được một người phụ nữ tên Huệ (chưa rõ nhân thân lai lịch) giới thiệu cho Ph làm quen một người phụ nữ tên L (không rõ nhân thân lai lịch). Qua gặp nhau thì Ph và L trao đổi về việc L bán ma túy đá cho Ph để bán lại kiếm lời và cả hai thỏa thuận mua bán 02 hộp ma túy đá với giá là 10.000.000 đồng, thì Ph đồng ý. Sau đó L cho Ph số điện thoại 0987935393 (số điện thoại này là của Phạm Trường Ph, th trú tại tổ dân phố 5, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk) và số tài khoản ngân hàng 1098677876529(chủ tài khoản này là của Nguyễn Đức H, trú tại thôn 2B, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk) để liên lạc và chuyển khoản số tiền mua ma túy. Sau khi thỏa thuận thì Ph dùng tài khoản 0369440440 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội Việt Nam chuyển khoản số tiền 6.000.000 đồng mua ma túy cho L vào số tài khoản 109867876529 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam, số tiền 4.000.000 đồng còn lại hẹn hai ngày sau sẽ trả cho L. Đến khoảng 10 giờ ngày 11/01/2024, Ph nhận cuộc gọi của nhà xe (không biết biển số xe) đến để nhận hàng, sau đó Ph nhờ Dương Gia H, sinh năm 2004 là người làm thuê cho Ph, đến gặp nhà xe để nhận hàng. Khi H vừa nhận hàng xong thì bị lực lượng Công an tỉnh Đắk Lắk phối hợp với Công an huyện Krông Búk kiểm tra, phát hiện gói hàng chứa 4 gói nylon màu trắng, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, Ph khai nhận là ma túy đá, được Ph mua về nhằm mục đích bán lại để kiếm lời. Sau đó Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ số ma túy và niêm phong theo quy định.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Ph còn khai nhận trước đó vào khoảng tháng 12 năm 2023, tại huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk, Ph mua ma túy với số tiền 2.000.000 đồng của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, sau đó Ph chia nhỏ ra để bán lại kiếm lời và Ph đã bán ma túy cho một số đối tượng nghiện cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Trong khoảng tháng 12 năm 2023, Ph đã bán ma túy cho một đối tượng có số điện thoại 0865763647 ba lần. Lần thứ nhất, Ph bán với số tiền 400.000

đồng, hai lần sau mỗi lần 500.000 đồng, tổng số tiền 03 lần bán ma túy cho đối tượng này là 1.400.000 đồng. Tuy nhiên đối tượng này chưa trả tiền mua ma túy của Ph. Qua điều tra, xác minh làm rõ số điện thoại này của Nguyễn Thị Đào A, th trú tại tổ dân phố 11, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Lần thứ hai: Vào ngày 07/01/2024, Ph bán ma túy đá cho đối tượng có tên tài khoản Zalo là “Voquoctuyen” với số tiền là 100.000 đồng. Đối tượng này sử dụng tài khoản ngân hàng của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) chuyển khoản số tiền 100.000 đồng đến số tài khoản 0369440440 của Ph.

Lần thứ ba: Vào ngày 10/01/2024, Ph bán ma túy đá cho đối tượng có tên tài khoản Zalo là “Lệ” với số tiền là 300.000 đồng. Đối tượng sử dụng số tài khoản 801811052007 của Ngân hàng MB Bank (qua xác minh chủ số tài khoản này của Đặng Thị H, thường trú tại thôn 1, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk) chuyển khoản số tiền 300.000 đồng đến số tài khoản 028100626502 của Ph.

Lần thứ tư: Khoảng 01 giờ ngày 11/01/2024. Ph bán ma túy cho Ngân Hoài N, sinh năm 1996, thường trú tại thôn N, xã Ch, huyện K, tỉnh Đắk Lắk với số tiền 400.000 đồng. Trước đó khoảng đầu tháng 01 năm 2024, Ph bán ma túy cho N một lần với số tiền 300.000 đồng, tổng số tiền Ph thu được từ việc bán ma túy cho N là 700.000 đồng.

Tổng số tiền Đặng Thị Ph thu lợi bất chính từ việc bán ma túy ma có cho các đối tượng trên là 1.100.000 đồng, còn đối với số tiền bán ma túy 1.400.000 đồng, do đối tượng chưa trả nên Ph chưa thu được.

Bản Kết luận giám định số 164/KL-KTHS, ngày 18/01/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự thuộc Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn màu trắng bên trong 01(một) gói nylon, màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 29,3803gam, loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 29,0052gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Vật chứng: Công an đã thu giữ khi bắt người phạm tội quả tang: 01 (một) túi xách màu vàng, bên trong có một hộp giấy Carton màu đen có một mặt màu trắng có chữ người gửi: H, SĐT: 0941.335.568, người nhận: Chị Ph, SĐT: 0369440440; địa chỉ: chợ Pong Drang. Bên trong có một cái áo thun màu trắng, trong áo thun có một hộp giấy nhỏ màu xanh có hoa văn màu vàng, trong hộp giấy này có một khẩu trang y tế màu đen quấn gọn bằng dây đeo của khẩu trang, trong khẩu trang có một túi nylon màu trắng có đường kéo màu đen. Qua kết quả giám định là ma túy, có khối lượng 29,3803gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, bị cáo Đặng Thị Ph đã tự nguyện giao nộp số tiền 1.100.000 đồng (*một triệu một trăm nghìn đồng*), đây là số tiền thu được từ việc bán ma túy mà có.

Tại bản cáo trạng số: 43/CT-VKS ngày 20/10/2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố bị cáo Đặng Thị Ph về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Đặng Thị Ph phạm tội *Mua bán trái phép chất ma túy*. Áp dụng khoản 1, điểm b, i khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Đặng Thị Ph 08 năm đến 10 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2024 đến ngày 20/01/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 29,0052 gam và toàn bộ bao gói, đồ vật đựng mẫu vật gửi đi giám định ban đầu được niêm phong trong một hộp giấy ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Đặng Thị Ph”, có các chữ ký ghi tên : Lê Khắc Nguyên, Nguyễn Tiến Dũng và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Iphone loại Xs Mas, màu vàng hồng. Số IMEI 1: 357271096000944, số IMEI 2: 357271096085481 kèm theo phôi sim có số seri: 8984048000056628066 (Điện thoại đã qua sử dụng + nút mặt sau)

- Đề nghị sung quỹ nhà nước số tiền 1.100.000 đồng (*một triệu một trăm nghìn đồng*) thu bị cáo Đặng Thị Ph do bị cáo phạm tội mà có.

Đối với người tên L là người bán ma túy cho bị cáo Đặng Thị Ph, còn người phụ nữ tên H là người giới thiệu bị cáo Ph làm quen với L. Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh nhưng không xác định được nhân thân lai lịch của tên L và H nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với đối tượng sử dụng số điện thoại 0865763647 để liên lạc mua ma túy của bị cáo Ph ba lần. Qua điều tra, xác minh đã xác định số điện thoại này của Nguyễn Thị Đào A, tuy nhiên Đào A không có mặt tại địa phương nên không có căn cứ xử lý.

Đối với đối tượng sử dụng tài khoản Zalo tên "Voquoctuyen" liên lạc mua ma túy của bị cáo Ph và đối tượng sử dụng tài khoản của ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) chuyển tiền mua ma túy, tuy nhiên ngân hàng trả lời, vì thiếu thông tin căn cước công dân và chứng minh nhân dân của chủ tài khoản, nên Ngân

hàng không thể cung cấp thông tin về chủ sử dụng tài khoản này, do đó không đủ căn cứ xử lý.

Còn người sử dụng tài khoản Zalo tên "Lệ" để liên lạc mua ma túy của bị cáo Ph và sử dụng số tài khoản 801811052007 của Đặng Thị H để chuyển tiền mua ma túy. Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh nhưng H không có mặt tại địa ph nên chưa có căn cứ xử lý.

Đối với Ngân Hoài N đã mua ma túy của bị cáo Ph 02 lần để sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với N.

Đối với Dương Gia H là người bị cáo Ph nhờ đi nhận hàng từ nhà xe và bị bắt quả tang, tuy nhiên H không biết bên trong gói hàng là ma túy, nên không có căn cứ để xử lý.

Còn đối với tên H và số điện thoại 0941.335.568 là người gửi ghi ngoài gói hàng. Quá trình điều tra đã xác định số điện thoại này là của Hoàng Thị H nhưng H không quen biết bị cáo Ph và người tên L nên không đề cập để xử lý.

Đối với số tài khoản 109867876529 là của Nguyễn Đức H mà L cung cấp cho bị cáo Ph chuyển khoản số tiền mua ma túy. Theo lời khai của H, có một nam thanh niên không rõ nhân thân lai lịch gặp và trao đổi với H về việc xin số tài khoản ngân hàng của H để chuyển tiền vào và lấy tiền mặt từ H để đi thăm người thân bị bệnh thì H đồng ý nên không đủ căn cứ để xử lý đối với H.

Đối với Phạm Trường Ph là chủ sở hữu số điện thoại 0987.935.393, số điện thoại này được tên L dùng để liên lạc trực tiếp với bị cáo Ph việc bán ma túy. Tuy nhiên, quá trình điều tra Ph đã đi khỏi địa ph nên chưa có căn cứ xử lý.

Đối với Nhà xe và nhân viên giao hàng, quá trình điều tra không xác định được nhà xe và nhân viên giao hàng đã vận chuyển ma túy cho Ph nên không có căn cứ xử lý.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Đặng Thị Ph thừa nhận quyết định truy tố và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và sẽ phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên,

Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

Tại Phiên tòa vắng mặt người liên quan và người chứng kiến, nhưng trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã lấy lời khai, thu thập chứng cứ đầy đủ nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người liên quan, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Do ý thức coi thường pháp luật và động cơ tư lợi cá nhân, nên vào Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 11/01/2024, tại tổ dân phố 10, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Đặng Thị Ph bị bắt quả tang, thu giữ ma túy, có khối lượng 29,3803gam, loại Methamphetamine. Số mua ma túy đá này, bị cáo Ph mua của người tên L (không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền 10.000.000 đồng, nhằm mục đích bán lại cho người khác để kiếm lời. Ngoài ra trước đó, trong khoảng thời gian từ tháng 12 năm 2023 đến ngày 11/01/2024, bị cáo Ph đã có hành vi bán trái phép chất ma túy 02 lần cho Ngân Hoài N và 05 lần cho các đối tượng khác không rõ nhân thân lai lịch, với số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy mà có là 1.100.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. *Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

2. *Phạm tội trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

b) *Phạm tội 02 lần trở lên;*

i) *Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;*

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và năng lực điều khiển hành vi của bản thân. Bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện và Nhà nước nghiêm cấm tuyệt đối các hành vi mua bán, sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy; Vì sử dụng ma túy không những gây ảnh hưởng đến sức khỏe mà còn là một phần nguyên nhân dẫn đến những loại tội phạm khác; nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã cố tình

thực hiện hành vi phạm tội. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý độc quyền của Nhà nước, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của địa ph. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự t xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, khi phạm tội bị cáo đang mang thai và hiện nay bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, bị cáo có bố là ông Đặng Trọng Ch đã có thành tích trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước được Nhà Nước tặng thưởng Huân ch kháng chiến Hạng Ba và Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt là phù hợp.

[6] Về hình phạt: Từ những phân tích nêu trên, căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần đưa ra mức hình phạt nghiêm và áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 29,0052 gam và toàn bộ bao gói, đồ vật đựng mẫu vật gửi đi giám định ban đầu được niêm phong trong một hộp giấy ghi “ Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Đặng Thị Ph”, có các chữ ký ghi tên : Lê Khắc Nguyên, Nguyễn Tiến Dũng và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Iphone loại Xs Mas, màu vàng hồng. Số IMEI 1: 357271096000944, số IMEI 2: 357271096085481 kèm theo phôi sim có số seri: 8984048000056628066 (Điện thoại đã qua sử dụng + nút mặt sau)

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.100.000 đồng (*một triệu một trăm nghìn đồng*) thu bị cáo Đặng Thị Ph do bị cáo phạm tội mà có.

(Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07 /11/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk).

Đối với người tên L là người bán ma túy cho bị cáo Đặng Thị Ph, còn người phụ nữ tên H là người giới thiệu bị cáo Ph làm quen với L. Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh nhưng không xác định được nhân thân lai lịch của tên L và H nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với đối tượng sử dụng số điện thoại 0865763647 để liên lạc mua ma túy của bị cáo Ph ba lần. Qua điều tra, xác minh đã xác định số điện thoại này của Nguyễn Thị Đào A, tuy nhiên Đào A không có mặt tại địa ph nên không có căn cứ xử lý.

Đối với đối tượng sử dụng tài khoản Zalo tên "Voquoctuyen" liên lạc mua ma túy của bị cáo Ph và đối tượng sử dụng tài khoản của ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) chuyển tiền mua ma túy, tuy nhiên ngân hàng trả lời, vì thiếu thông tin căn cước công dân và chứng minh nhân dân của chủ tài khoản, nên Ngân hàng không thể cung cấp thông tin về chủ sử dụng tài khoản này, do đó không đủ căn cứ xử lý.

Còn người sử dụng tài khoản Zalo tên "Lệ" để liên lạc mua ma túy của bị cáo Ph và sử dụng số tài khoản 801811052007 của Đặng Thị H để chuyển tiền mua ma túy. Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh nhưng H không có mặt tại địa ph nên chưa có căn cứ xử lý.

Đối với Ngân Hoài N đã mua ma túy của bị cáo Ph 02 lần để sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nam.

Đối với Dương Gia H là người bị cáo Ph nhờ đi nhận hàng từ nhà xe và bị bắt quả tang, tuy nhiên H không biết bên trong gói hàng là ma túy, nên không có căn cứ để xử lý.

Còn đối với tên H và số điện thoại 0941.335.568 là người gửi ghi ngoài gói hàng. Quá trình điều tra đã xác định số điện thoại này là của Hoàng Thị H nhưng H không quen biết bị cáo Ph và người tên L nên không đề cập để xử lý.

Đối với số tài khoản 109867876529 là của Nguyễn Đức H mà Liễu cung cấp cho bị cáo Ph chuyển khoản số tiền mua ma túy. Theo lời khai của H, có một nam thanh niên không rõ nhân thân lai lịch gặp và trao đổi với H về việc xin số tài khoản ngân hàng của H để chuyển tiền vào và lấy tiền mặt từ H để đi thăm người thân bị bệnh thì H đồng ý nên không đủ căn cứ để xử lý đối với H.

Đối với Phạm Trường Ph là chủ sở hữu số điện thoại 0987.935.393, số điện thoại này được tên L dùng để liên lạc trực tiếp với bị cáo Ph việc bán ma túy. Tuy nhiên, quá trình điều tra Ph đã đi khỏi địa ph nên chưa có căn cứ xử lý.

Đối với Nhà xe và nhân viên giao hàng, quá trình điều tra không xác định được nhà xe và nhân viên giao hàng đã vận chuyển ma túy cho Ph nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Thị Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Thị Ph phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Căn cứ khoản 1, điểm b, i khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đặng Thị Ph: 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2024 đến ngày 20/01/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 46, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 29,0052 gam và toàn bộ bao gói, đồ vật đựng mẫu vật gửi đi giám định ban đầu được niêm phong trong một hộp giấy ghi “*Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Đặng Thị Ph*”, có các chữ ký ghi tên : Lê Khắc Nguyên, Nguyễn Tiến Dũng và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Iphone loại Xs Mas, màu vàng hồng. Số IMEI 1: 357271096000944, số IMEI 2: 357271096085481 kèm theo phôi sim có số seri: 8984048000056628066 (Điện thoại đã qua sử dụng + nứt mặt sau)

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.100.000 đồng (*một triệu một trăm nghìn đồng*) thu bị cáo Đặng Thị Ph do bị cáo phạm tội mà có.

(Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/11/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Thị Ph phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an huyện Krông Búk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk
- Chi cục THA dân sự huyện Krông Búk;
- Bị cáo;
- Lưu HS-VP....

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Thái Văn Hải

